

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 199: Niệm Chính Là Quán, Quán Chính Là Niệm. Ngay Khi Khởi Tâm Động Niệm, Hãy Loại Bỏ Tâm Phân Biệt, Nương Theo Phương Pháp Của Phật, Tư Duy Hướng Nội, Đây Gọi Là Niệm Vô Niệm. Niệm Phật Cũng Như Vậy, Lâu Ngày Tương Ứng, Liên Có Thể Vô Niệm, Đó Chính Là Giác, Chánh, Tịnh

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 014)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Niệm chính là Quán, Quán chính là Niệm. Ngay khi khởi tâm động niệm, hãy loại bỏ tâm phân biệt, nương theo phương pháp của Phật, tư duy hướng nội, đây gọi là Niệm Vô Niệm. Niệm Phật cũng như vậy, lâu ngày tương ứng, liền có thể vô niệm, đó chính là Giác, Chánh, Tịnh.】

Trong đoạn này hàm chứa cảnh giới rất sâu, quý vị cần phải tỉ mỉ mà thấu hiểu.

Tổng cương lĩnh tu hành của Tông môn (Thiền tông) và Giáo hạ (các tông phái nương theo văn tự kinh điển) gọi là “Quán”, tức là Quán chiếu, dùng cái công phu quán chiếu này. Còn Tịnh Độ tông chúng ta thì dùng chữ “Niệm”, là Niệm Phật. Thật ra mà nói, chữ “Niệm” của Tịnh tông và chữ “Quán” của Tông môn Giáo hạ là không hai, không khác. Danh từ tuy khác nhau, nhưng công phu và cảnh giới thật ra là tương đồng.

Phần bên dưới đây đã nói rõ ra rồi. Bất luận là Quán chiếu hay là Niệm Phật, đều phải ngay lúc khởi tâm động niệm mà loại bỏ cái tâm phân biệt. Đây là nguyên tắc cao nhất, Quán chiếu hay Niệm Phật đều không ngoại lệ.

Quý vị hãy thử nghĩ xem, hễ không còn phân biệt thì đương nhiên sẽ không còn chấp trước. Chấp trước là do đâu? Là có phân biệt trước rồi sau đó mới có chấp trước. Không phân biệt thì làm sao có chấp trước được? Làm thế nào để loại bỏ phân biệt và chấp trước, đây chính là mấu chốt của sự tu hành.

Chúng ta đều muốn lìa xa phân biệt chấp trước. Bởi vì như phần trước đã nói với quý vị, lìa được phân biệt chấp trước thì liền lìa được sanh tử luân hồi. Sanh tử luân hồi chính là hiện tượng sanh ra từ trong phân biệt và chấp trước. Cho nên, hễ phân biệt chấp trước không còn, thì sanh tử luân hồi cũng dứt bật. Người thật sự muốn tu hành, người thật sự muốn đạt thành tựu, tôi nghĩ rằng đối với vấn đề này nhất định phải vô cùng quan tâm, và cũng vô cùng xem trọng.

Bên dưới dạy chúng ta: **“Nương theo phương pháp của Phật, tư duy hướng nội”**. Phương pháp của Phật là gì? Chính là phương pháp được biểu hiện ngay phần mở đầu của *Kinh Kim Cang*. Nghĩa là, ngay trong cuộc sống thường ngày.

Bình thường chúng ta suy nghĩ quá nhiều, quá tạp loạn, đều là hướng ra bên ngoài mà phan duyên. Chúng ta nghĩ đến những thứ bên ngoài như tài, sắc, danh, thực, thù (tiền tài, sắc đẹp, danh tiếng, ăn uống, ngủ nghỉ); nghĩ đến sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Nghĩ đến những thứ này gọi là “khởi vọng tưởng”. Nghĩ rồi thì sinh ra chấp trước, từ đó mà sinh ra phiền não. Chúng ta toàn làm những việc này.

Phật thì không như vậy. Phật nghĩ điều gì? Phật tư duy hướng nội. “Nội” là gì? “Nội” chính là Chân tâm, là Bản tánh. Chân tâm thì không có vọng niệm. Nói cách khác, bản lĩnh của các Ngài chính là ngay trong cuộc sống thường ngày có thể gìn giữ được Chân tâm, nghĩa là Ngài niệm cái Chân tâm này. Ngài niệm Tâm thanh tịnh, niệm Tâm bình đẳng, niệm Tâm chân thành. Trong cái Tâm này không có tạp niệm, không có vọng niệm. Ngài niệm cái đó, đây gọi là “Niệm Vô Niệm”.

Chữ **“Vô Niệm”** ở chỗ này, quý vị cần phải ghi nhớ, là “vô vọng niệm” (không có vọng niệm), chứ không phải là không có chánh niệm. Ngài có chánh niệm, chỉ là không có vọng niệm mà thôi.

Thế nào là vọng niệm? Phân biệt là vọng niệm, chấp trước là vọng niệm. Phân biệt và chấp trước là cội gốc của vô lượng vô biên vọng niệm. Những gì chúng ta học được trong bộ kinh này là: Chúng ta muốn tu thì phải tu từ cái gốc, đừng đi lo những chuyện cành lá. Cành lá thì quá nhiều, quá rườm rà. Phải hướng vào cái căn bản mà dụng công, đó chính là **không phân biệt, không chấp trước**, như vậy thì sẽ không còn vọng niệm nữa. Vô lượng vô biên vọng niệm thấy đều không còn, hành giả đã nhổ sạch nó từ tận gốc rễ rồi. Sau khi vọng niệm đi rồi, thì “Chánh niệm” hiện tiền.

Tịnh tông rất hay! Cái Chánh niệm của Tịnh tông rất cụ thể, rất rõ ràng. Chánh niệm là gì? Là Y báo và Chánh báo trang nghiêm của Thế giới Tây Phương. Chúng ta niệm danh hiệu Phật, niệm 48 lời nguyện của Phật A Di Đà, niệm sự trang nghiêm của Y báo Chánh báo nơi thế giới Cực Lạc, đây chính là Chánh niệm.

Niệm những điều này cũng gọi là “Niệm Vô Niệm”. “Vô niệm” ở đây là đối với thế giới Ta Bà, đối với ngũ dục lục trần thì cái ý niệm đó không còn nữa, “vô” cái niệm đó. Chúng ta thì có niệm về Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Như vậy thì dễ tu hơn! So với việc dụng công của Tông môn Giáo hạ thì quả thật là phương tiện hơn quá nhiều. Chúng ta niệm cái này.

“Niệm Phật cũng như vậy”, niệm Phật cũng mang ý nghĩa này. “Lâu ngày tương ưng”. Loại công phu này, quý vị phải nhớ kỹ ba điều kiện:

1. Thứ nhất là **tuyệt đối không được hoài nghi**. Hễ hoài nghi thì công phu của quý vị bị phá vỡ rồi. Cái gì bị phá vỡ? Niềm tin bị phá vỡ, nguyện tâm bị phá vỡ. Cho nên không được phép hoài nghi.

2. Thứ hai là **không được xen tạp**. Không xen tạp thì mới thuần, mới “chuyên tinh”. Khi ấy sức mạnh sẽ lớn, hiệu quả sinh ra cũng rõ rệt.

3. Điều kiện thứ ba là **không được gián đoạn**.

Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Chỉ cần kiên trì ba điều kiện này thì lâu ngày chầy tháng sẽ tự nhiên tương ưng. Thời gian lâu rồi thì tự nhiên sẽ tương ưng.

Hình dáng của sự “tương ưng” là như thế nào? Là phân biệt chấp trước không còn nữa, trong mười hai thời (24 giờ) Chánh niệm hiện tiền, đó chính là dáng vẻ của sự tương ưng. Người niệm Phật tương ưng, có thể nói là từng niệm từng niệm đều tương ưng với Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Cổ đức có câu: *“Một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”*.

Công phu đạt đến trình độ như vậy, đối với việc vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, chính bản thân quý vị sẽ có lòng tin. Không những có lòng tin, mà quý vị còn nắm chắc phần vãng sanh. Đây chính là công phu đặc lực (tương ưng) rồi vậy.

Ở các pháp môn Đại thừa khác, đây gọi là Vô niệm. Vô niệm hiển lộ ra Chánh niệm của nó, chính là **Giác, Chánh, Tịnh**.

- Trong Tông môn (Thiền tông) gọi là “Đại triệt đại ngộ”, đại triệt đại ngộ là **Giác**.

- Trong Giáo hạ gọi là “Đại khai viên giải”, đây là **Chánh**, là Chánh tri Chánh kiến.

- Trong Tịnh tông là Thanh tịnh tâm hiện tiền, tịnh mà không nhiễm, đây là sự thọ dụng chân thật, là lợi ích chân thật.

Tâm không còn mê nữa, không tà, không nhiễm. Không nhiễm là **Tịnh**, không tà là **Chánh**, không mê là **Giác**. Điều này hoàn toàn tương đồng với trạng thái sinh hoạt độ chúng sanh trong chín pháp giới của chư Phật Bồ Tát.